

●適合をご覧になる前に、本適合表の見方及び注意事項をご確認ください。  
 ●本適合表に記載の適合情報は純正灯具のバルブ仕様を記載しております。社外品の灯具へは取付けできません。  
 ●本適合表に記載されている車種でも、車体誤差(灯具の製造誤差等)や正規輸入車、並行輸入車、寒冷地仕様車、グレード、年式、メーカーの仕様変更(発表されていない改良)などにより、必ずしも適合しない場合があります。必ず現車にてご確認ください。  
 ●本適合表に記載されていない車種及び、指定の装着箇所以外へは取付け出来ません。  
 ●バルブが正常に装着できない場合や装着後に正しく照射されない場合、正常に点灯しない場合はご使用をおやめください。  
 ●(\*)は、純正バルブより消費電力の高いバルブ(ハイワッテージバルブ)は使用しないでください。

平成	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27
西暦	1995	1996	1997	1998	1999	2000	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015

車種	型式	年式	仕様/タイプ	ヘッドライト		フォグ	ポジション
				ロービーム	ハイビーム		
CT	ZWA10	H23.1~H25.12		H11 or LED	H9	H11	T10
	ZWA10	H26.1~		LED	H9	H16	LED
GS	G#L1#	H24.1~H27.10		HID(D4S)or LED	-	H11	LED
GS F	URL10	H27.11~		LED	LED	LED	LED
GS350/430	GRS19#, UZS190	H17.8~		HID(D4S)	HIR 特殊	HB4	T10
GS460	URS190	H19.9~		HID(D4S)	HIR 特殊	HB4	T10
GSハイブリッド	GWS191	H18.3~		HID(D4S)	HIR 特殊	HB4	T10
HS	ANF10	H21.7~H24.12		LED	HB3	H11	T10
	ANF10	H25.1~		LED	HB3	LED	T10
IS	GSE2#系	H17.9~H20.8		H11 or HID(D4S)	HB3	HB4	T10
	GSE2#系	H20.9~H22.7		HID(D4S)	HB3	HB4	T10
	GSE2#系	H22.8~		HID(D4S)	HB3	H11	LED
	GSE・AVE3#	H25.5~		HID(D4S)or LED	-	H16	LED
IS F	USE20	H19.10~H22.7		HID(D4S)	HB3	H11	T10
	USE20	H22.8~		HID(D4S)	HB3	H11	LED
ISコンバーチブル	GSE20	H21.5~H22.7		HID(D4S)	HB3	H11	T10
	GSE20・21	H22.8~		HID(D4S)	HB3	H11	LED
LFA	LFA10	H22.10~		HID(D4S)	-	-	LED
LS	USF40	H18.9~H21.9	アリアラッシュセーフティシステム付	HID(D4S)	HIR 特殊	HB4	T10
	USF40	H18.9~H21.9	ルーフ仕様or後部座席ディスプレイ有	HID(D4S)	HB3	HB4	T10
	USF40	H18.9~H21.9		HID(D4S)	HB3	HB4	T10
	USF40	H21.10~H24.9	ルーフ仕様or後部座席ディスプレイ有	HID(D4S)	H9	HB4	LED
	USF40	H21.10~H24.9		HID(D4S)	H9	HB4	LED
	USF/UVF4#系	H24.10~	ルーフ仕様or後部座席ディスプレイ有 ハイブリッド含む	HID(D4S)or LED	H9 or LED	LED	LED
	USF/UVF4#系	H24.10~	ハイブリッド含む	HID(D4S)or LED	H9 or LED	LED	LED
LSハイブリッド	UVF4#系	H19.5~H21.10	ルーフ仕様or後部座席ディスプレイ有	LED	H9	HB4	LED
	UVF4#系	H19.5~H21.10		LED	H9	HB4	LED
	UVF4#系	H21.11~H24.9	ルーフ仕様or後部座席ディスプレイ有	LED	H9	HB4	LED
	UVF4#系	H21.11~H24.9		LED	H9	HB4	LED
LX	URJ201W	H27.9~		LED	LED	LED	LED
NX	AYZ1#, AGZ1#	H26.7~		LED	HB3 or LED	LED	LED
RC	CGC10, AVC10	H26.10~		LED	LED	LED	LED
RC F	USC10	H26.10~		LED	LED	LED	LED
RX	GGL1#	H21.1~H24.3		HID(D4S)	HB3	H11	T10
	GYL1#	H21.4~H24.3	ハイブリッド	HID(D4S)or LED	HB3	H11	T10
	AGL・GGL・GYL1#系	H24.4~H27.9	ハイブリッド含む	LED	H9	H11	LED
	GYL2#	H27.10~		LED	-	LED	LED
SC	UZZ40	H17.7~		HID(D4S)	HIR 特殊	H3	T10

ウィンカーランプ			ルームランプ			バックランプ	ライセンスランプ	テール&ストップ
フロント	サイド	リア	フロント	ミドル	リア			
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T10×31	T8×28	T16	T10	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T10×31	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(シングル)	ASSY	ASSY	T10	T16	LED	LED
LED	LED	LED	LED	LED	T10	LED	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	ASSY	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	ASSY	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	ASSY	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T10×31	T10	T16	T10	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T10×31	T10	T16	T10	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(シングル)	T10	T8×28	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(シングル)	T10	T8×28	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T8×28	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T10	T10	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T8×28	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T8×28	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T8×28	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T8×28	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T8×28	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T8×28	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	-	T8×28	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	-	T8×28(サイド)	T16	LED	LED
T20(アンバー)	T10	T20(シングル)	ASSY	-	T10	S25(シングル)	T10	-
T20(アンバー)	ASSY	T16	T10	T10×31	T10	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T16	T10	T10×31 & T9(10ワット)	T10	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T16	T10	T10×31	T10	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(シングル)	T10	T10×31 & T9(10ワット)	T10	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(シングル)	T10	T10×31	T10	T16	LED	LED
LED	ASSY	LED	T10	T10×31 or T9(10ワット)	T10	LED	LED	LED
LED	ASSY	LED	T10	T10×31	T10	LED	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T16	T10	T10×31 & T9(10ワット)	T10	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T16	T10	T10×31	T10	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(シングル)	T10	T10×31 & T9(10ワット)	T10	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(シングル)	T10	T10×31	T10	T16	LED	LED
LED	LED	LED	LED	LED	LED	T16	LED	LED
LED	LED	T20(アンバー)	LED	LED	T8×28(トランク)	T16	LED	LED
T20(アンバー) or LED	LED	T20(アンバー)	LED	LED	T10(トランク)	T16	LED	LED
LED	LED	T20(アンバー)	LED	LED	T10(トランク)	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T10	T8×28(リアサイド)	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T10	T8×28(リアサイド)	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	T10	T10	T8×28	T16	LED	-
T20(アンバー) or LED	LED	T20(アンバー)	LED	LED	T10	T16	LED	LED
T20(アンバー)	ASSY	T20(アンバー)	G14	-	T10	T20(シングル)	LED	LED